



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THONG CAN
Last Middle First
- Current Address: 20/3B, T08, Khu 2, Khóm Đồng Thành A, Phường Mỹ Phước
Thị xã Long Xuyên Tỉnh An Giang
- Date of Birth: 1948 Place of Birth: LONG SON ANGIANG
- Previous Occupation (before 1975) Trung úy, Hoa Tiễn Huân luyện Viên Phi đoàn 120
(Rank & Position) 1chống đoàn 41/CT. Sĩ đoàn II/KQ
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May, 15, 1975 To Sept., 15, 1981
Years: 06 Months: 04 Days: _____
3. SPONSOR'S NAME: KHOI PHAN HUYNH
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>KHOI PHAN HUYNH</u>	<u>Cousin</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THÔNG CĂN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM DUNG	1955	WIFE
NGUYEN PHUC CUONG	1973	Son
NGUYEN PHUC TOAN	1974	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN THÔNG CÂN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 02 03 1948
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 20/3 B, T08, Khu 2, Khóm Đông Thạnh A,
(Dia chi tai Viet-Nam) Phường Mỹ Phước, Thị xã Long Xuyên, Tỉnh An Giang

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 15/5/1975 To (Den): 15/9/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI CẢI TẠO "BẾN GIÀ"
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): BUỒN BÁN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): None

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): KHÔNG QUÂN / TRUNG ÚY

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): PHI ĐOÀN 120 KHÔNG ĐOÀN 4/9

HOẠT ĐỘNG / HUẤN LUYỆN Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):

IV Number (So ho so):

No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 20/3 B, T08, Khu 2, Khóm Đông Thạnh A,

Phường Mỹ Phước, Thị xã Long Xuyên, Tỉnh An Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):

KHOI PHAN HUYNH

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CHÍNH

NAME & SIGNATURE: KHOI PHAN HUYNH

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Huynh P. Khon

DATE: 03 12 1990

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THONG CAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM DUNG	1948	WIFE
NGUYEN PHUC CUONG	1973	SON
NGUYEN PHUC TOAN	1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Apr. 9, 1990

BLU...

K/9: Hoi GDTNCTN.

Kinh xin hỗ trợ từ
CS hỗ trợ của:

RS AID SOCIETY OF WASHINGTON, D.C. INC.
1015 - 12th Street, N.W.
Washington, D.C. 20005
Telephone 347-0101
merican Council for Nationalities Service

file

TNET: NGUYEN,
THONG, CAN
Thang thiet cam on
Dung P. Khu

APR 10 REC'D

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DATE April, 9, 1990

Your Name: Mr/Mrs/Miss KHOI PHAN HUYNH Phone (Home) (Last) (Middle) (Last) (Work)

Your Address: .

Date of Birth: 4/23/44 Place of Birth P. Deu Veng (Cambodia)

Alien Number A27822306 or Naturalization Certificate No. _____

Legal Status: Refugee ___ Parolee ___ Permanent Resident ___
U.S. Citizen ___

THE FOLLOWING PERSONS LIVING IN VIET NAM WHO ARE KNOWN TO ME,
MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS A FORMER U.S. GOVERNMENT
EMPLOYEE, CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S., OR AMERASIAN.

NAME OF PRINCIPAL EMIGRANT	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATION	ADDRESS IN VIET NAM
NGUYEN - THONG CAN	1948 AN GIANG	COUSIN	20/3B, TO 8, KHU 2 KHOA DONG THANH A, MY PHU LONG XUYEN, AN GIANG

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN KIM DUNG	1948	WIFE
NGUYEN PHUC CUONG	1973	SON
NGUYEN PHUC TOAN	1974	SON

THE TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, D.C. INC.
1015 - 12th Street, N.W.
Washington, D.C. 20005
Telephone 347-0101
Member of American Council for Nationalities Service

APR 10 REC'D

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DATE April, 9, 1990

Your Name: Mr/Mrs/Miss Khai PHAN HUYNH Phone (Home) (3)
(Last) (Middle) (Last) (Work)

Your Address: _____

Date of Birth: 4/23/44 Place of Birth Prey Veng (Cambodia)

Alien Number A27822306 or Naturalization Certificate No. _____

Legal Status: Refugee _____ Parolee _____ Permanent Resident ☒
U.S. Citizen _____

THE FOLLOWING PERSONS LIVING IN VIET NAM WHO ARE KNOWN TO ME, MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS A FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE, CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S., OR AMERASIAN.

<u>NAME OF PRINCIPAL EMIGRANT</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATION</u>	<u>ADDRESS IN VIET NAM</u>
<u>NGUYEN - THONG CAN</u>	<u>1948 AN GIANG</u>	<u>COUSIN</u>	<u>20/3B, TO 8, KHU 2</u> <u>KHOA DONG THANH A, MY PHUOC</u> <u>LONG XUYEN, AN GIANG</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANING RELATIVES</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
<u>NGUYEN KIM DUNG</u>	<u>1948</u>	<u>WIFE</u>
<u>NGUYEN PHUC CHONG</u>	<u>1973</u>	<u>SON</u>
<u>NGUYEN PHUC TOAN</u>	<u>1974</u>	<u>SON</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION
(of Emigrant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (Prior to 1975):

Ministry or Military Unit ^{- Group 120} Air Division 41/G Last Title/Grade Lieutenant Pilot.

Name/Position of Supervisor _____

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ How long 6
Years 4 Month _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT
SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ To _____
Month/Year Month/Year

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of Mother _____ Her age _____

Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

Address _____

I Swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature Hayne D. Kellie Date April, 9, 1990

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS April 9, 1990

Signature of Notary Public Tom W. F. Hearn

My Commission expires Feb 1, 1995



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 7 May 90

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for

Nguyen Thong Can IV 245828
IV
IV

which the ODP received on 26 Apr 90. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MÀU ĐỎ XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: HUYNH PHAN KHUÏ
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN THÔNG CẦN Em
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____ (Cousin)
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: Hàng tuần hoặc hàng tuần cả nguyệt.
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 20.00 (tùy ý).

Thủ tục, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CONG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI CẢI TẠO BẾN GIÁ
Số: 561 /GRT -81

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về chấp hành đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng-Nội vụ số: 07/TT/LB Ngày 29/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số: 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Tại hành quyết định số: 295 QĐ.UBT-81 Ngày 11-9-81

CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LONG
CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: NGUYỄN HỒNG CÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 1948

Quê quán: Long Sơn, Châu Đốc

Trú quán: Đoàn 700, Mỹ Phước, Long Xuyên, An Giang

Số lĩnh, cấp bậc: chức vụ trong bộ máy chính quyền

Quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế

độ cũ: Đảng Mỹ, Hoa kiều, Liên lạc, Phi Đoàn 120

Đoàn 700, Mỹ Phước, Long Xuyên

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân xã, Công an xã, Phường: Mỹ Phước

thuộc huyện, quận: Long Xuyên tỉnh, thành phố: An Giang

và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân dân tỉnh, thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Mười hai tháng

- Thời hạn đi đường: Ngày (kể từ ngày

ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

11/ ngày 5 tháng 9 năm 1981

D. GIÁM THỊ TRẠI



Trưởng ban chấp hành Nguyễn Văn Cao

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Mỹ Thuận

Huyện, Quận Bà Rịa-Vũng Tàu

Tỉnh, Thành phố Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 100

Ngày 4



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Châu Tuấn Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày 12 tháng 12 năm 1981
tuổi 03-04-1984
Nơi sinh Xã Mỹ Thuận, huyện Bà Rịa-Vũng Tàu, tỉnh Cần Thơ
Dân tộc Khmer Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Kim Dung</u>	<u>Nguyễn Thuận Cầu</u>
Tuổi	<u>1955</u>	<u>1958</u>
Dân tộc	<u>Khmer</u>	<u>Khmer</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Tổ dân phố Mỹ Thuận B</u>	<u>Xã Mỹ Thuận</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Kim Dung (Mẹ khai 12.12.81)

Người đứng khai

Đăng ký ngày 12 tháng 9 năm 1981

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Chức vụ

(Đã ký)

Phan Văn Trúc

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 8 năm 1989

UBND

Chức vụ

Đã ký



Phan Văn Trúc

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh VIỆT NAM

Quận TP. HCM

Xã TP. HCM

Số hiệu 23

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THỰC HÔN - THƯ

Năm 1972

Tên họ người chồng Nguyễn Đình An

Nghề - nghiệp Thợ may

Sanh ngày 03 tháng 02 năm 1928

Tại La Vang - Sơn (An Giang)

Cư - sở tại TP. HCM

Tạm - trú tại TP. HCM (Vĩnh Long)

Tên họ cha chồng Nguyễn Văn An (Sang) 58 tuổi
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Vàng (Sang) 47 tuổi
(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ Nguyễn Thị An

Nghề - nghiệp Thợ may

Sanh ngày 25 tháng 07 năm 1955

Tại TP. HCM (An Giang)

Cư - sở tại TP. HCM

Tạm - trú tại TP. HCM (Vĩnh Long)

Tên họ cha vợ Nguyễn Văn An (Sang) 39 tuổi
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Nguyễn Thị An (Sang) 43 tuổi
(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới Tháng 12, năm 1971, tại TP. HCM

— Vợ chồng khai có hay không hôn khế Không có.

Ngày 1 tháng 1 năm 1972

Tại TP. HCM

TRÍCH Y BỒN CHÍNH

ngày 9 tháng 8 năm 1972

ỦY BAN HÀNH-CHÍNH XÃ,

biệm thể 11 n

MIỄN THU THUẾ

TP. HCM

ỦY BAN HÀNH-CHÍNH XÃ,

XÃ

biệm thể 11 n

XÃ

biệm thể 11 n

XÃ

biệm thể 11 n

7 T A Y H E P K E T - H O N

(Huan thi so 650-403 ngày 27.01.1972)

I.- PHAN DANH CHO QUAN NHAN XIN KET HON : DON XIN KET HON

- | | |
|---|--|
| 1.- Cap bac, Binh ngach, He ten quan nhan xin ket hen
Thieu-Uy TB NGUYEN-THONG-CAN | 2.- So quan va Don vi :
68/601.956 SDKC/XD41CT/Phi Doan 120 |
| 3.- Ngay, noi sanh: 03-02-1948 Tai An-Giang | 4.- Gia canh Doc-Than |
| 5.- He ten cha me : Ong NGUYEN-VAN-CHU Va Ba HUYNH-THI-CUONG | |
| 6.- He ten vi hen the (haac hen phu) NGUYEN-KIM-DUNG | 7.- Nghe nghiep : Noi-Tro |
| 8.- Ngay, noi sanh: 25-07-1955 Tai My-Thuan | 9.- Gia canh : Doc-Than |
| 10.- Dia chi : So 23/4 tai My-Thoi, La My-Thuan, Quan Binh-Xinh, Vinh-Long | |
| 11.- He ten cha me vi hen the (haac hen phu) Ong NGUYEN-VAN-NHAN Va Ba NGUYEN-THI-HUE | |

12.- C M K E T :

Tai xin cam ket hoan toan chiu trach nhien neu vi pham dieu 12 Luat Gia dinh (1) va trong trong hop nguei pheoi ngau cua tai la ce () : NGUYEN-KIM-DUNG trong thoi gian chung song voi tai ce nhung heat deng phuung hai den an ninh Quoc gia hay hanh nhung nghe ce the lam ten thuong den danh du OLVNCH (Dieu 191 Sac Luat 13/CT/ LDQG/SL ngày 20.10.64 bat buoc nguei ve quan nhan phai tu be nghe cua minh neu nghe xet ce phuung hai che thanh danh cua Quan Dai).

- | | |
|---|--|
| 13.- Lam tai KBC 3.198, ngày 31-10-1972 | 14.- Chu ky cua quan nhan xin ket hen: |
|---|--|

II.- QUYET DINH CUA GIOI CHUC THAM QUYEN se : 16637 /TTH/TQT/NSV/HTP

- 5.- Cap bac, He ten, Chuc vu cua gioi chuc tham quyen : Thieu-Tuong NGUYEN-XUAN-TRANG
Tham-Muu-Pho Nhan-Vien

Chap thuan va luu y quan nhan duoc phep ket hen :

- a/- Quyét Định che phep ket hen nay chi ce gia tri trong pham vi OLVNCH va ce hieu luc trong vong 6 thang ke tu ngay ban hanh. Qua thoi han nay duong su phai xin trien han hay huy be.
- b/- Nghei nhung hinh phat ve Quan ky, neu vi pham Huan Thi so 650-403 ngày 27.01.1972 Queng su cen ce the bi truy te truoac phap luat chieu theo Sac Luat 15/64 ngày 23.7.64.

- | | |
|--|--|
| 16.- NGI NHAN : | 17.- KBC 4.002 ngày 22-11-1972
(An ky cua gioi chuc tham quyen) |
| <p>PHO BAN</p> <p>-BTL/KQ/P.TTHC -KBC 3.011 TL.Dai Ta TRAN VAN THAM</p> <p>-Su Doan I KQ (2b) KBC 3.198 Truong Phong TQT/Tong TH</p> <p>De n/s h/s va tong dat duong su Trung Ta TRUONG BAO THIEM</p> <p>Thieu Doan I KQ (2b) KBC 3.198 G-Truong Khoi Nhan Su Vu</p> <p>Lam MAU (1038) (Thay the 0-900 ngày 29.6.72) Thieu-Ta NGUYEN XUAN TRANG</p> <p>01.7.72 Tham Muu Pho Nhan-Vien Ky ten NGUYEN XUAN TRANG</p> | <p>TL.Dai-Tuong BAO VAN VIEN</p> <p>Tong Tham Muu Truong OLVNCH</p> <p>Tham Muu Truong NGUYEN VAN MANH</p> <p>Tham Muu Truong Do TTH</p> <p>Thieu-Ta NGUYEN XUAN TRANG</p> <p>Tham Muu Pho Nhan-Vien</p> <p>Ky ten NGUYEN XUAN TRANG</p> |

TRICH Y PHO BAN

KBC 3.198, Ngày 08 Tháng 12 - Nam 1972

TUN. SU DOAN TRUONG SDIKQ

TUN, KHONG DOAN TRUONG KHONG DOAN YCDN



VIET NAM CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO TONG THAM MUU QLVNCH
KHONG QUAN
SU DOAN I KHONG QUAN
KHONG DOAN YEM CU BA NANG

Trang Lap, 6/18/90

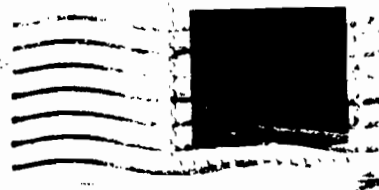
K/g: ~~Đã gửi hoàn~~ 6/28

Hội Gia đình TNG;

Để bổ túc hồ sơ
Nghiên cứu (cần trước đây
tôi đã gửi kèm theo đây).

Xin lỗi vui lòng xem
lại, việc hồ sơ của tôi
gửi đến American Embassy
(ODP), xin chuyển hoàn
cho tôi. Giữ lại và trả (bản
chính) và kèm theo (chính)
(chính) và kèm theo (bản chính) mà tôi
đã gửi kèm theo trước đây.
Chấp thật cảm ơn,
Nguyễn Văn Thời

Pr. KHOI PHAN HUYNH



MAR 29 1990

TO: H GATNICT VIETNAM
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

* HỒ SƠ BỐ TỬ
NGUYỄN THÔNG CẦN





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: HUYNH PHAN KHUOI
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN THẮNG CẦN Em,
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____ (Cousin)
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: Hàng tuần hoặc hàng tuần cuối tuần
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$20.00 (tùy ý)

2318 Blue Ridge Ave. #303 Arlington, MD 20910		KHOL PHAN HUYNH		458
		Mar. 15 1990		65-7198 2550
PAY TO THE ORDER OF		FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION		\$ 20 ⁰⁰ / ₁₀₀
Twenty and 00/100				DOLLARS
CHEVY CHASE® A FEDERAL SAVINGS BANK CHEVY CHASE, MD 20815				
FOR _____				

Pr. KHOI PHAN HUYNH



TO: HOI TU NHAN CHINH TRI VIETNAM
P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

MAR 14 1990



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ.

Kính gửi: Trưởng Công An Phường Mỹ Phước.
Thị xã Long Xuyên. An Giang.

Tôi: Nguyễn Thông Căn, sinh năm 1948. Tại Long Sơn.
An Giang. Thường trú tại nhà số 20/3b, Tổ 8. Khu 2.
Khóm Đồng Thành A, Phường Mỹ Phước. Thị xã Long Xuyên
tỉnh An Giang.

Kính xin trưởng Công An phường Mỹ Phước. TX Long Xuyên
An Giang. xác nhận hộ khẩu gia đình tôi có tên sau
đây thường trú tại địa chỉ ghi trên.

T/T	Họ và Tên	Sinh năm	Quan hệ gia đình.
1	Nguyễn Thông Căn	1948	Chồng.
2	Nguyễn Kim Dung	1955	Vợ.
3	Nguyễn Phước Cường	1973	Con
4	Nguyễn Phước Toàn	1974	Con.

Kính xin nhận note tại Long biết ơn.

Mỹ Phước ngày 10.2.1990.

Kính trân.

Cau
Nguyễn Thông Căn.

Khai nhân: 10/2/90.

Họ Anh Nguyễn Căn gồm C.A.M.K
Thường trú tại số 20/3B phố 3/1 Chu II.
Khuon ĐTA P. Mỹ Phước Long Xuyên.
là bị thất.

Tên: B.D. 1 Chu II.

Trưởng Khu

Umac

Đài Văn Chai

Khai nhân

Họ: Nguyễn Chánh Căn gồm
C.A.M.K. hiện là người thường
trú địa phương.

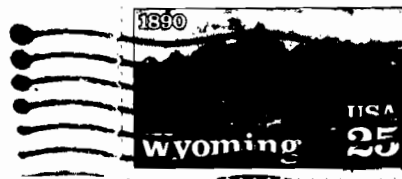
Mỹ Phước lo. 02. 1990

PHÓ CÔNG AN PHƯƠNG



Nguyễn Hữu Châu

Pr. KHAI PHAN + LYNNH



Hồ sơ
liệu tức
bị thực căn
thứ EV và hồ
sơ và list

To: Hoi GATNCT



3/12/90

Kính gửi;

- Xin chào vui lòng giúp mừng
đi cảm thức của Từ Nhân Chứng TRÍ
vậy; Gia đình họ đã nộp đơn theo
chương trình gọi là "ĐO" ở Việt Nam

- Khi nhận được hồ sơ này
xin chào có thể vui lòng cho biết
mừng thú tuc cảm thức tôi phải làm và
mừng tin tức liên quan vấn đề này.

Tôi không thể nộp đơn giải
thức nên là một sponsor vì là "Conson"

- Tôi chấp nhận xin gia nhập
Hội Từ Nhân Chứng TRÍ vì trước đây
cũng đã phục vụ trong ALVNCH.

Xin vui lòng gửi đi - nếu có
thể - mừng tin tức liên quan và giúp
hết hơi! Vì cho biết có thêm việc liên
quan đến góp theo thể lệ và thời điểm
vào.

Thân ái cảm ơn! Trân trọng,

Yung P. Kieu

Kính gửi:

Hội Gia đình Tự Nhân CT.

Xin hỗ trợ các hồ sơ sau đây và
xin vui lòng cho biết tôi cần phải làm gì
hoặc cần phải làm ở VN cần phải làm
gì. Điều gì đó nộp đơn ở VN theo
chương trình gọi là H/O.
Riêng tôi không thể làm hồ sơ xin
trợ vì là họ con không có họ.

Trân trọng!

Nguyễn P. Lallan

Huyết phần khởi

CONTROL

____ Card
____ ✓ Doc. Request; Form 3/24/90
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ONP/Date _____
____ Membership; Letter